TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GB** **TỈNH BN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 24/2025/QĐST-HNGĐ	*GB, ngày 11 tháng 03 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2025/TLST-HNGĐ ngày 03/03/2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th1 (G1), sinh năm 1988; Trú tại: Thôn Đl, xã Xl, huyện GB, tỉnh BN.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu B1, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Đl, xã Xl, huyện GB, tỉnh BN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giả thành ngày 03 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th1 (G1), sinh năm 1988; Trú tại: Thôn Đl, xã Xl, huyện GB, tỉnh BN.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu B1, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Đl, xã Xl, huyện GB, tỉnh BN.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Th1 (G1) và anh Nguyễn Hữu B1 tự nguyện thoả thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Th1 (G1) và anh Nguyễn Hữu B1 thoả thuận giao con chung là cháu Nguyễn Hữu Q1, sinh ngày 07/7/2010; cháu Nguyễn Hữu Gia B2, sinh ngày 08/5/2015 cho chị Th1 (G1) là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Cấp dưỡng nuôi con không đề nghị giải quyết.

Quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, công nợ*: Không đề nghị Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Th1 (G1) phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí nộp tại biên lai thu số 0001066 ngày 03/03/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GB, tỉnh BN. Hoàn trả cho chị Th1 (G1) 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BN;
- VKSND huyện GB;
- Chi cục THA DS huyện GB;
- UBND xã Xl;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Xuân S